

Tam Kỳ, ngày 20 tháng 1 năm 2017

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CHỮ KÝ CẤP PHÔI GIẤY CHỨNG NHẬN
NGHI VIỆC HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI**

BẢO HIỂM XÃ HỘI QUẢNG NAM
ĐẾN 90
23/1/17
GPHD

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam.

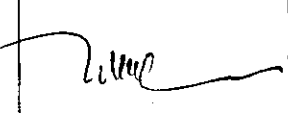
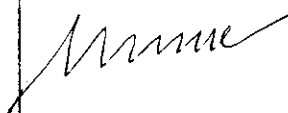
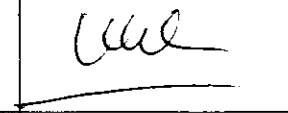
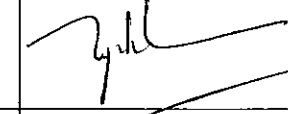
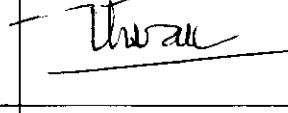

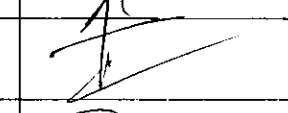
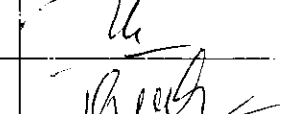
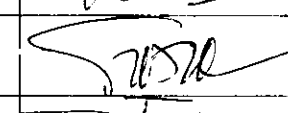
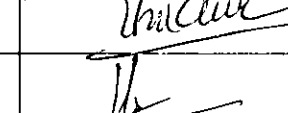
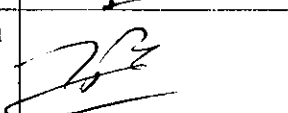
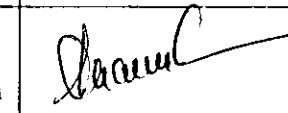
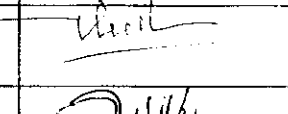
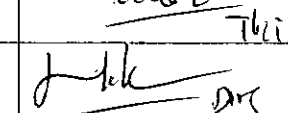
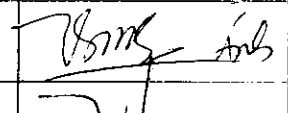
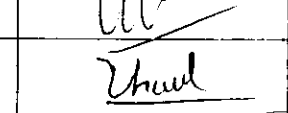


ăn cứ quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế và Giấy phép hoạt động số: 00385/SYT-GPHD, cấp ngày 15/10/2014. Đề nghị Quý cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam cấp phôi Giấy chứng nhận nghi việc hưởng Bảo hiểm xã hội năm như sau:

- Loại GCN2: 2700 (tờ)
- (Bảng chữ: Hai ngàn bảy trăm tờ)

Danh sách người hành nghề được phân công ký Giấy chứng nhận nghi việc hưởng Bảo hiểm xã hội tại Trung tâm Y tế thành phố Tam kỳ gồm:

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Chữ ký
1	BSCKII Phạm Hồng Yên	0003328/QNA-CCHN	Hệ Ngoại tiết niệu	
2	BSCKI Nguyễn Trị	002571/QNA-CCHN	Tai Mũi Họng Siêu âm	
3	Ths.BS Nguyễn Văn Lương	000424/QNA-CCHN	Ngoại khoa	
4	BSCKII Khương Minh Đạo	000285/QNA-CCHN	Hệ Ngoại - Sản Siêu âm	
5	BSCKI Nguyễn Thị Phụng	0003332/QNA-CCHN	Nội khoa Nội soi tiêu hóa	
6	BS Nguyễn Tú	000699/QNA-CCHN	Nội khoa	
7	BSCKI Nguyễn Ngọc Kỳ	002568/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức Siêu âm	
8	BS Đoàn Thị Thuý	001644/QNA-CCHN	Y học cổ truyền Điện não đồ	
9	BSCKI Hồ Văn Đầm	0003334/QNA-CCHN	Nội khoa Hồi sức cấp cứu Siêu âm	
10	BS Võ Văn Nhân	0003330/QNA-CCHN	Đa khoa Siêu âm	

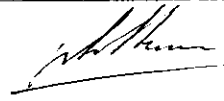





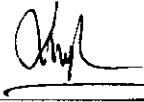
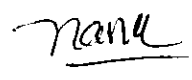
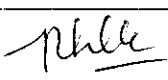
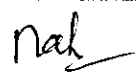

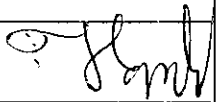

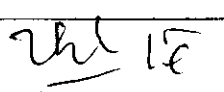


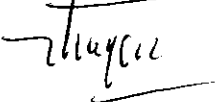
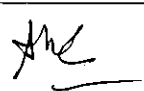
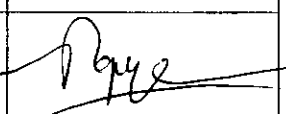
TRU
TP
P.S

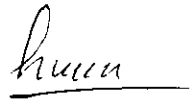

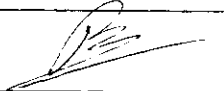

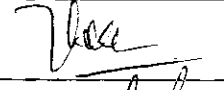
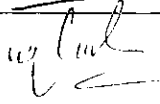



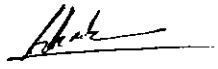

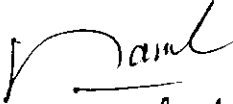
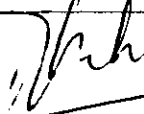
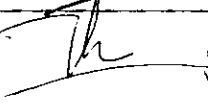
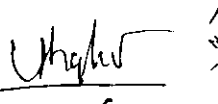

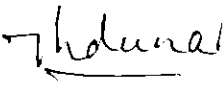

11	BS Nguyễn Ngọc Hùng	000773/QNA-CCHN	Đa khoa Siêu âm	
12	BCKI Nguyễn Minh Hải	001645/QNA-CCHN	Răng Hàm Mặt	
13	BS Trần Thị Luận	0003329/QNA-CCHN	Đa khoa Siêu âm	
14	BS Trần Thị Kim Phượng	0003341/QNA-CCHN	Đa khoa	
15	BS Nguyễn Thị Thu Vân	0003333/QNA-CCHN	Đa khoa CDHA	
16	BS Hồ Đình Thương	0003337/QNA-CCHN	Đa khoa	
17	BS Phan Ngọc Xê	004799/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	
18	BS Nguyễn Đình Lệ	001368/QNA-CCHN	Đa khoa	
19	YS Trần Thị Thuý	0003248/QNA-CCHN	Tai Mũi Họng	
20	YS Nguyễn Thị Thu Hương	0003264/QNA-CCHN	Đa khoa	
21	YS Trương Thị Sương	0003263/QNA-CCHN	Đa khoa	
22	YS Võ Thị Thương	004224/QNA-CCHN	Đa khoa	
23	YS Mai Xuân Hoà	0003242/QNA-CCHN	Đa khoa	
24	YS Phan Thanh Phú	0003250/QNA-CCHN	Y học cổ truyền PHCN	
25	YS Trần Thị Tâm	0003325/QNA-CCHN	Đa khoa Y học cổ truyền	
26	YS Phan Thị Thu	0003241/QNA-CCHN	Đa khoa Y học cổ truyền	
27	HSDH Trần Thị Thi	0003303/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	
28	HSDH Hoàng Thị Kim Dung	0003305/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	
29	HSCĐ Nguyễn Thị Ánh	0003309/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	
30	HSTC Nguyễn Thị Thanh Vân	0003307/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	
31	HSTC Trần Thị Ngọc Hoa	0003304/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	
32	HSTC Huỳnh Thị Xuân Nở	0003300/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	

33	HSTC Nguyễn Thị Thanh Thủy	0018089/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	<i>nh</i>
34	HSTC Hồ Thị Bích Thảo	0003282/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	<i>chaut</i>
35	HSDH Nguyễn Thị Hiếu	002381/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	<i>thieu</i>
36	HSTC Nguyễn Thị Lệ Hằng	003963/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	<i>thua</i>
37	HSTC Võ Thị Thúy Hằng	005308/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	<i>thuyhang</i>
38	YS Ngô Thị Hạnh Linh	003975/QNA-CCHN	Đa khoa	<i>nhlvt</i>
39	YS Nguyễn Thị Thanh Hoa	003946/QNA-CCHN	Đa khoa	<i>na</i>
40	BS Phan Xuân Linh	005321/QNA-CCHN	Đa khoa	<i>thul</i>
41	BS Ngô Văn Minh	005322/QNA-CCHN	Đa khoa	<i>ngovanh</i>
42	YS Hà Phước Việt	003984/QNA-CCHN	Đa khoa	<i>hau</i>
43	YS Phạm Thị Hạnh	0003312/QNA-CCHN	Đa khoa Da liễu	<i>pham</i>
44	YS Nguyễn Thị Triều	005320/QNA-CCHN	Đa khoa	<i>thieu</i>
45	Nguyễn Văn Tương	Y sĩ đa khoa	0003343/QNA-CCHN	<i>ngvantuong</i>
46	Nguyễn Thị Mỹ Công	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003342/QNA-CCHN	<i>ngmycong</i>
47	Nguyễn Thị Sáu	Hộ sinh Trung cấp	0003344/QNA-CCHN	<i>thosau</i>
48	Huỳnh Văn Thương	Y sĩ đa khoa	003980/QNA-CCHN	<i>huynhv</i>
49	Nguyễn Thanh Hùng	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	003981/QNA-CCHN	<i>ngthanhhung</i>
50	Nguyễn Thị Minh	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	000768/QNA-CCHN	<i>ngathinh</i>
51	Phan Thị Hiệp	Hộ sinh Trung cấp	003979/QNA-CCHN	<i>phan</i>
52	Phạm Thị Thương	Y sĩ đa khoa	004279/QNA-CCHN	<i>pham</i>
53	Trương Quốc Việt	Y sĩ đa khoa	0003292/QNA-CCHN	<i>truong</i>
54	Nguyễn Thị Thuỳên	Hộ sinh	0003301/QNA-CCHN	<i>ngthuyen</i>

INH

NG TÂM
Y TẾ
TÂM KỶ

		Trung cấp		
55	Phan Đình Công	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003316/QNA- CCHN	
56	Nguyễn Thị Bạch Yến	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003268/QNA- CCHN	
57	Hà Thị Mươi	Hộ sinh Trung cấp	0003269/QNA- CCHN	
58	Phạm Thị Tuyết Mai	Y sĩ đa khoa	0003267/QNA- CCHN	
59	Nguyễn Thị Phi Anh	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003270/QNA- CCHN	
60	Trịnh Thị Kim Thùy	Y sĩ đa khoa	003972/QNA- CCHN	
61	Trình Thị Quỳnh Trân	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003272/QNA- CCHN	
62	Nguyễn Thị Trang	Hộ sinh Trung cấp	0003326/QNA- CCHN	
63	Võ Thị Bích Phương	Y sĩ đa khoa	003976/QNA- CCHN	
64	Trần Thị Ngọc Hân	Y sĩ đa khoa	003982/QNA- CCHN	
65	Ca Thị Đào	Hộ sinh Trung cấp	003977/QNA- CCHN	
66	Lê Văn Hùng	Y sĩ đa khoa	004453/QNA- CCHN	
67	Nguyễn Thị Lệ	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003294/QNA- CCHN	
68	Nguyễn Thị Lê	Hộ sinh Trung cấp	0003291/QNA- CCHN	
69	Trần Đắc Lực	Y sĩ đa khoa	003974/QNA- CCHN	
70	Huỳnh Thị Liễu	Y sĩ đa khoa	0003243/QNA- CCHN	
71	Phạm Thị Thu Yến	Hộ sinh Trung cấp	0003247/QNA- CCHN	
72	Trần Thị Thương	Hộ sinh Trung cấp	003306/QNA- CCHN	
73	Nguyễn Thị Ngọc Uyển	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003271/QNA- CCHN	

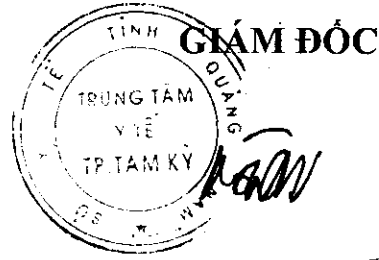
74	Bùi Hoàng Hùng	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003335/QNA- CCHN	
75	Trần Thị Hoa	Hộ sinh Trung cấp	003345/QNA- CCHN	
76	Khuông Minh Bảo	Y sĩ đa khoa	003969/QNA- CCHN	
77	La Thị Sự	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003296/QNA- CCHN	
78	Trịnh Thị Kế	Y sĩ đa khoa	0003266/QNA- CCHN	
79	Nguyễn Thị Thùy Dương	Hộ sinh Trung cấp	0003297/QNA- CCHN	
80	Hồ Thị Phương Mai	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003295/QNA- CCHN	
81	Đào Thị Thắng	Hộ sinh Trung cấp	0003318/QNA- CCHN	
82	Nguyễn Thị Hạnh	CN Hộ sinh	0003308/QNA- CCHN	
83	Trương Văn Thạnh	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003317/QNA- CCHN	
84	Trần Nguyễn Mai Loan	Y sĩ đa khoa	004372/QNA- CCHN	
85	Lê Thị Năm	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003278/QNA- CCHN	
86	Phạm Thị Huệ	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003284/QNA- CCHN	
87	Lương Thị Xuân Thi	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003279/QNA- CCHN	
88	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Hộ sinh trung cấp	0003287/QNA- CCHN	
89	Dương Văn Lưu	Y sĩ đa khoa	0003290/QNA- CCHN	
90	Trần Thị Dung	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003285/QNA- CCHN	
91	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Y sĩ YHCT	0003289/QNA-	

			CCHN	
92	Nguyễn Thị Thu Hoá	Hộ sinh Trung cấp	0003288/QNA- CCHN	<i>Phu</i>

Nơi nhận:

- BHXH QNam;
- BHXH TP. Tam Kỳ;
- BGĐ; (điều hành)
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHNV.

Báo cáo



BSCKII. PHẠM HỒNG YÊN

Số: 22 /TTYT-KHNV

Tam Kỳ, ngày 09 tháng 01 năm 2017



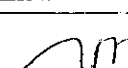
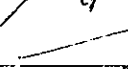

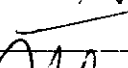

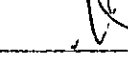
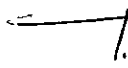
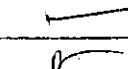
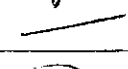
V/v phân công và đăng ký chữ khám,
chữa bệnh

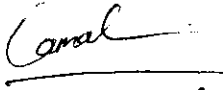

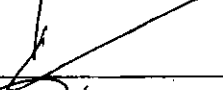

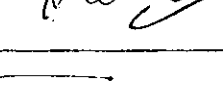
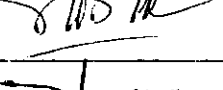
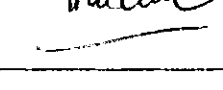
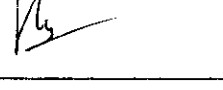
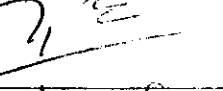
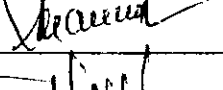
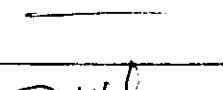
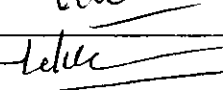
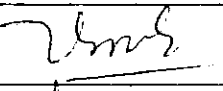
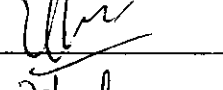
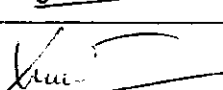
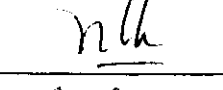
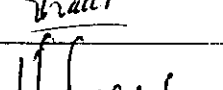
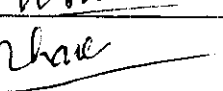

**DANH SÁCH PHÂN CÔNG VÀ ĐĂNG KÝ CHỮ KÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH**

ĐẾN H2
10/1/17
- 07/01/17

Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Tam Kỳ phân công các cán bộ y tế có tên và chữ ký dưới đây được khám, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế thành phố Tam Kỳ:

1. Danh sách cán bộ y tế được phân và chữ ký:

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Số CCHN	Chữ ký
1	BSCKII Phạm Hồng Yên	Giám đốc	0003328/QNA-CCHN	
2	BSCKI Nguyễn Trị	Phó Giám đốc	002571/QNA-CCHN	
3	Ths.BS Nguyễn Văn Lương	Phó Giám đốc	000424/QNA-CCHN	
4	BSCKII Khương Minh Đạo	Trưởng phòng KHNV	000285/QNA-CCHN	
5	BSCKI Nguyễn Thị Phượng	Trưởng khoa Nội	0003332/QNA-CCHN	
6	BS Nguyễn Tú	Trưởng khoa HSCC	000699/QNA-CCHN	
7	BSCKI Nguyễn Ngọc Kỳ	Phó khoa Ngoại	002568/QNA-CCHN	
8	BS Đoàn Thị Thuý	Trưởng khoa YHCT- PHCN	001644/QNA-CCHN	
9	BSCKI Hồ Văn Đằm	Phó Khoa HSCC	0003334/QNA-CCHN	
10	BS Võ Văn Nhân	Khoa Nội-TH	0003330/QNA-CCHN	
11	BS Nguyễn Ngọc Hùng	Khoa khám	000773/QNA-CCHN	
12	BSCKI Nguyễn Minh Hải	Trưởng khoa LCK	001645/QNA-CCHN	
13	BS Trần Thị Luận	Khoa Nội-TH	0003329/QNA-CCHN	
14	BS Trần Thị Kim Phượng	Khoa khám	0003341/QNA-CCHN	
15	BS Nguyễn Thị Thu Vân	Khoa CSSKSS	0003333/QNA-CCHN	
16	BS Hồ Đình Thương	Khoa Nội TH	0003337/QNA	

			-CCHN	
17	BS La Mai Đình Đình	Khoa YHCT-PHCN	0003339/QNA -CCHN	
18	BS Phan Ngọc Xê	Khoa khám bệnh	004799/QNA- CCHN	
19	BS Nguyễn Đình Lệ	Khoa HSCC	001368/QNA- CCHN	
20	YS Trần Thị Thủy	Khoa LCK	0003248/QNA -CCHN	
21	YS Nguyễn Thị Thu Hương	Khoa khám bệnh	0003264/QNA -CCHN	
22	YS Trương Thị Sương	Khoa khám bệnh	0003263/QNA -CCHN	
23	YS Võ Thị Thương	Khoa YHCT-PHCN	004224/QNA- CCHN	
24	YS Mai Xuân Hoà	Khoa YHCT-PHCN	0003242/QNA -CCHN	
25	YS Phan Thanh Phú	Khoa YHCT-PHCN	0003250/QNA -CCHN	
26	YS Trần Thị Tâm	Khoa YHCT-PHCN	0003325/QNA -CCHN	
27	YS Phan Thị Thu	Khoa YHCT-PHCN	0003241/QNA -CCHN	
28	HSDH Trần Thị Thi	Khoa CSSKSS	0003303/QNA -CCHN	
29	HSDH Hoàng Thị Kim Dung	Khoa CSSKSS	0003305/QNA -CCHN	
30	HSCĐ Nguyễn Thị Ánh	Khoa CSSKSS	0003309/QNA -CCHN	
31	HSTC Nguyễn Thị Thanh Văn	Khoa CSSKSS	0003307/QNA -CCHN	
32	HSTC Trần Thị Ngọc Hoa	Khoa CSSKSS	0003304/QNA -CCHN	
33	HSTC Huỳnh Thị Xuân Nở	Khoa CSSKSS	0003300/QNA -CCHN	
34	HSTC Nguyễn Thị Thanh Thủy	Khoa CSSKSS	0018089/QNA -CCHN	
35	HSTC Hồ Thị Bích Thảo	Khoa CSSKSS	0003282/QNA -CCHN	
36	HSDH Nguyễn Thị Hiếu	Khoa CSSKSS	002381/QNA- CCHN	
37	HSTC Nguyễn Thị Lệ Hằng	Khoa CSSKSS	003963/QNA- CCHN	

38	HSTC Võ Thị Thúy Hằng	Khoa CSSKSS	005308/QNA-CCHN	
39	YS Ngô Thị Hạnh Linh	Khoa LCK	003975/QNA-CCHN	
40	YS Nguyễn Thị Thanh Hoa	Khoa LCK	003946/QNA-CCHN	
41	BS Phan Xuân Linh	Khoa Ngoại TH	005321/QNA-CCHN	
42	BS Ngô Văn Minh	Khoa Ngoại TH	005322/QNA-CCHN	
43	YS Trương Quốc Nam	Khoa Ngoại TH	003967/QNA-CCHN	
44	YS Nguyễn Thị Hồng	Khoa LCK	005323/QNA-CCHN	
45	YS Hà Phước Việt	Khoa LCK	003984/QNA-CCHN	
46	YS Phạm Thị Hạnh	Khoa khám bệnh	0003312/QNA-CCHN	
47	YS Nguyễn Thị Triều	Khoa Ngoại TH	005320/QNA-CCHN	

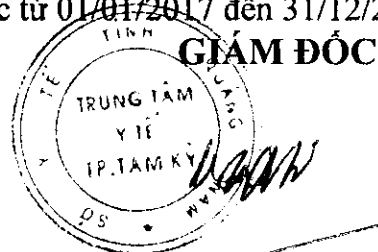
2. Phạm vi khám, chữa bệnh: Các cán bộ y tế được khám, chữa bệnh đúng phạm vi chuyên môn theo phân công của Giám đốc.

3. Thời gian có hiệu lực:

Danh sách phân công này có hiệu lực từ 01/01/2017 đến 31/12/2017.

Nơi nhận:

- Sở Y tế QNam;
 - BHXH QNam;
 - BHXH TP.Tam Kỳ;
 - BGD: (điều hành)
 - Các khoa, phòng;
 - Lưu: VT, KHN.V.
- / Báo cáo



BSCU. PHẠM HỒNG YÊN

SỞ Y TẾ QUẢNG NAM
TRUNG TÂM Y TẾ TP TAM KỲ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc


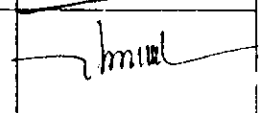
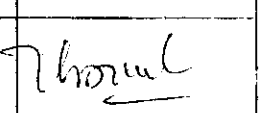
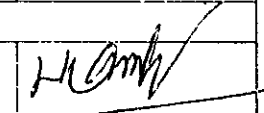
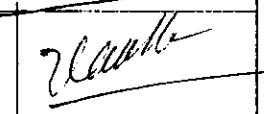
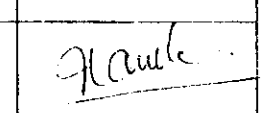
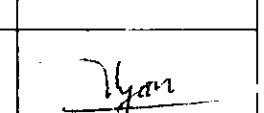
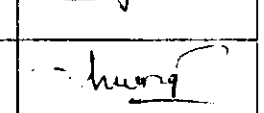
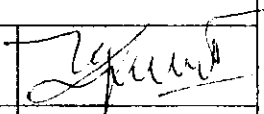
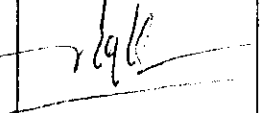
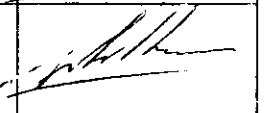
Số: 21 /TTYT-KHN
V/v phân công và đăng ký chữ ký
Khám, chữa bệnh

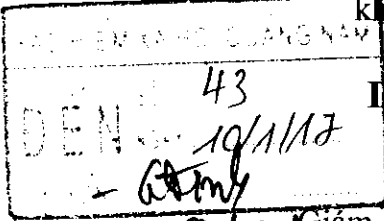
Tam Kỳ, ngày 09 tháng 01 năm 2017



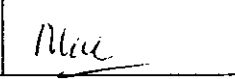
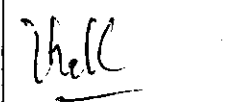

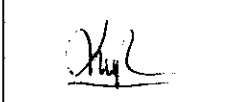
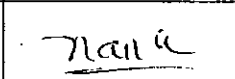
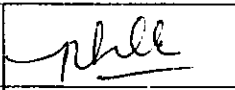


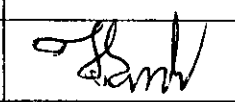
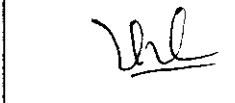
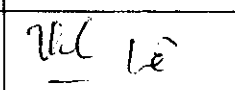
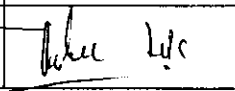
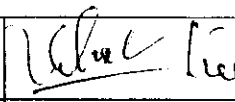
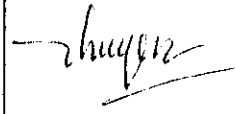
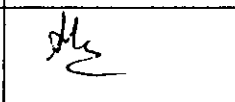
**DANH SÁCH PHÂN CÔNG VÀ ĐĂNG KÝ CHỮ KÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH TẠI 13 TRẠM Y TẾ**


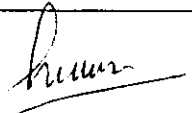
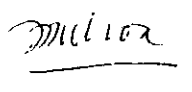


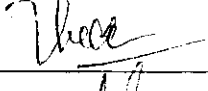
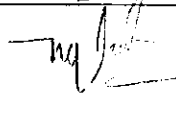
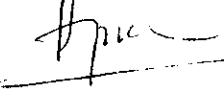
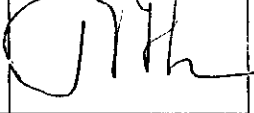

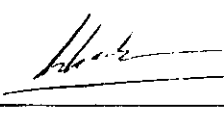
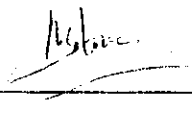
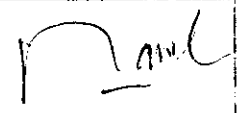
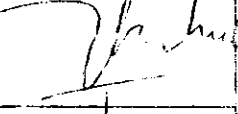

Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Tam Kỳ phân công các cán bộ y tế có tên và chữ ký dưới đây được khám, chữa bệnh tại các Trạm y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Tam Kỳ:

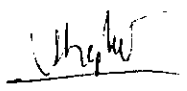
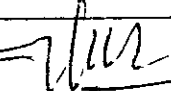
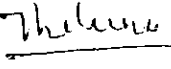

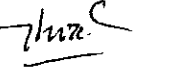
1. Danh sách cán bộ y tế được phân và chữ ký:

STT	Họ và tên	Chuyên môn	Số CCHN	Chữ ký
Trạm y tế Tam Phú				
1	Nguyễn Văn Tương	Y sĩ đa khoa	0003343/QNA-CCHN	
2	Nguyễn Thị Mỹ Công	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003342/QNA-CCHN	
3	Nguyễn Thị Sứ	Hộ sinh Trung cấp	0003344/QNA-CCHN	
Trạm y tế Tam Thăng				
1	Huỳnh Văn Thương	Y sĩ đa khoa	003980/QNA-CCHN	
2	Nguyễn Thanh Hùng	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	003981/QNA-CCHN	
3	Nguyễn Thị Minh	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	000768/QNA-CCHN	
4	Phan Thị Hiệp	Hộ sinh Trung cấp	003979/QNA-CCHN	
5	Phạm Thị Thương	Y sĩ đa khoa	004279/QNA-CCHN	
Trạm y tế An Phú				
1	Trương Quốc Việt	Y sĩ đa khoa	0003292/QNA-CCHN	
2	Nguyễn Thị Thuyền	Hộ sinh Trung cấp	0003301/QNA-CCHN	
3	Phan Đình Công	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003316/QNA-CCHN	



Trạm y tế An Xuân				
1	Nguyễn Thị Bạch Yến	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003268/QNA- CCHN	
2	Hà Thị Mười	Hộ sinh Trung cấp	0003269/QNA- CCHN	
3	Phạm Thị Tuyết Mai	Y sĩ đa khoa	0003267/QNA- CCHN	
Trạm y tế An Mỹ				
1	Nguyễn Thị Phi Anh	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003270/QNA- CCHN	
2	Trịnh Thị Kim Thùy	Y sĩ đa khoa	003972/QNA- CCHN	
3	Trình Thị Quỳnh Trân	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003272/QNA- CCHN	
4	Nguyễn Thị Trang	Hộ sinh Trung cấp	0003326/QNA- CCHN	
Trạm y tế Hòa Thuận				
1	Võ Thị Bích Phương	Y sĩ đa khoa	003976/QNA- CCHN	
2	Trần Thị Ngọc Hân	Y sĩ đa khoa	003982/QNA- CCHN	
3	Ca Thị Đào	Hộ sinh Trung cấp	003977/QNA- CCHN	
4	Lê Văn Hùng	Y sĩ đa khoa	004453/QNA- CCHN	
Trạm y tế Tam Thanh				
1	Nguyễn Thị Lệ	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003294/QNA- CCHN	
2	Nguyễn Thị Lê	Hộ sinh Trung cấp	0003291/QNA- CCHN	
3	Trần Đắc Lực	Y sĩ đa khoa	003974/QNA- CCHN	
Trạm y tế Phước Hòa				
1	Huỳnh Thị Liễu	Y sĩ đa khoa	0003243/QNA- CCHN	
2	Phạm Thị Thu Yến	Hộ sinh Trung cấp	0003247/QNA- CCHN	
3	Trần Thị Thương	Hộ sinh Trung cấp	003306/QNA- CCHN	

4	Nguyễn Thị Ngọc Uyển	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003271/QNA- CCHN	
Trạm y tế Tân Thạnh				
1	Bùi Hoàng Hùng	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003335/QNA- CCHN	
2	Trần Thị Hoa	Hộ sinh Trung cấp	003345/QNA- CCHN	
3	Khuong Minh Bảo	Y sĩ đa khoa	003969/QNA- CCHN	
Trạm y tế Hòa Hương				
1	La Thị Sự	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003296/QNA- CCHN	
2	Trịnh Thị Kế	Y sĩ đa khoa	0003266/QNA- CCHN	
3	Nguyễn Thị Thùy Dương	Hộ sinh Trung cấp	0003297/QNA- CCHN	
4	Hồ Thị Phương Mai	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003295/QNA- CCHN	
Trạm y tế Tam Ngọc				
1	Đào Thị Thắng	Hộ sinh Trung cấp	0003318/QNA- CCHN	
2	Nguyễn Thị Hạnh	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003308/QNA- CCHN	
3	Trương Văn Thạnh	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003317/QNA- CCHN	
4	Trần Nguyễn Mai Loan	Y sĩ đa khoa	004372/QNA- CCHN	
Trạm y tế An Sơn				
1	Lê Thị Năm	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003278/QNA- CCHN	
2	Phạm Thị Huệ	Y sĩ đa khoa kiêm Sản nhi	0003284/QNA- CCHN	
3	Lương Thị Xuân Thi	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003279/QNA- CCHN	

4	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Hộ sinh trung cấp	0003287/QNA- CCHN	
Trạm y tế Trường Xuân				
1	Dương Văn Lưu	Y sĩ đa khoa	0003290/QNA- CCHN	
2	Trần Thị Dung	Y sĩ đa khoa kiêm YHCT	0003285/QNA- CCHN	
3	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Y sĩ YHCT	0003289/QNA- CCHN	
4	Nguyễn Thị Thu Hoá	Hộ sinh Trung cấp	0003288/QNA- CCHN	

2. Phạm vi khám, chữa bệnh: Các cán bộ y tế được khám, chữa bệnh đúng phạm vi chuyên môn theo phân công của Giám đốc.

3. Thời gian có hiệu lực:

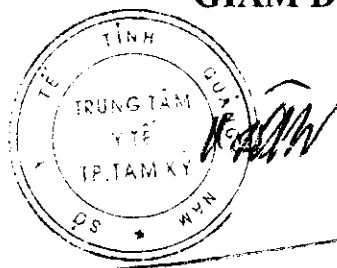
Danh sách phân công này có hiệu lực từ 01/01/2017 đến 31/12/2017.

Nơi nhận:

- S. Y tế QNam;
- BHXH QNam;
- BHXH TP. Tam Kỳ;
- BGD; (điều hành)
- 1. Trạm y tế;
- Dược, TCKT, TCHC;
- Lưu: VT, KHN.

Báo cáo

GIÁM ĐỐC



BSCKII. PHẠM HỒNG YÊN